

Bản án số: 111/2019/HS-ST  
Ngày : 01/10/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Ngọc Tâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Vũ Trung Kiên
- Ông Nguyễn Minh Tuấn

**- T1 ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Phương - T1 ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Cao Xuân Cường - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN NAM T; sinh năm: 1988 tại Hà Nội; nơi đăng ký thường trú: ngõ 5 đường C, phường L, quận X, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 và bà: Trần Thị Hồng L, sinh năm 1966; Vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam : 23/3/2019. (Có mặt tại phiên tòa).

*Bị hại:* Chị Nghiêm Tạ Anh T1 – sinh năm 1997; Địa chỉ cư trú: đường L, Phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (xin vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2018, thông qua mạng xã hội Zalo, Nguyễn Nam T quen biết chị Nghiêm Tạ Anh T1, thường xuyên nhắn tin qua lại và phát sinh tình cảm. Trong quá trình trao đổi tin nhắn, T1 có gửi hình ảnh và video gợi cảm cho T xem, T tải về điện thoại lưu lại. Khoảng tháng 02/2019, T1 muốn chia tay, không liên lạc với T, T nhắn tin đe dọa sẽ phát tán những hình ảnh gợi cảm của T1 lên mạng xã hội và cho chồng của T1 biết. Do lo sợ, ngày 28/02/2019, T1 hẹn gặp T tại Phòng 105 khách sạn Bàu Cát, sau đó cả hai xóa hết những tin nhắn hình ảnh, video liên quan đến T1 trong điện thoại của T.

Do vẫn muốn níu kéo tình cảm nên T đã tải lại hình ảnh, video của T1 lưu trữ trong icloud điện thoại, gửi cho T1 và yêu cầu T1 phải tiếp tục quan hệ tình cảm với T nếu không sẽ gửi cho chồng T1 biết, T1 không đồng ý thì T gửi một số hình ảnh của T1 cho chồng T1 là Nguyễn Trung Kiên và chụp màn hình điện thoại gửi cho T1. Ngày 09/3/2019, T1 hẹn gặp T tại quán ăn số 140/2 Võ Thị Sáu, Quận 3 để xóa những hình ảnh, video nhạy cảm của T1 đang lưu trong điện thoại của T. Tuy nhiên, sau đó T vẫn muốn T1 quay lại, tiếp tục quan hệ tình cảm nên dùng hình ảnh, video của T1 còn lưu trữ trong tài khoản khác, gửi cho T1 yêu cầu phải liên lạc với T nếu không sẽ phát tán lên mạng xã hội. Do lo sợ, T1 yêu cầu T xóa hình ảnh, video nhạy cảm của T1 và sẽ đưa tiền cho T T yêu cầu T1 phải đưa 03 tỷ đồng và quan hệ tình dục với T thì mới xóa. T1 không đồng ý quan hệ tình dục và hứa đưa cho T 200 triệu đồng, T đồng ý và hẹn gặp T1 tại quán Highland coffee, số 1-3-5 Bàu Cát, Phường 14 quận Tân Bình vào ngày 23/3/2019, T1 đưa cho T số tiền 100 triệu đồng, T đồng ý nhận không yêu cầu gì thêm và viết bản cam kết không tiếp tục sử dụng hình ảnh, video nhạy cảm để khống chế, đe dọa T1 và gia đình thì bị Công an quận Tân Bình bắt quả tang.

Vật chứng vụ án : 01 bịch nylon bên trong có 100.000.000 đồng (mệnh giá các tờ tiền 100.000 đồng), đã trả lại chi T1.

+ Thu giữ của T: 02 điện thoại Iphone (dùng vào phạm tội); 01 USB màu đen có chữ “Apacer” lưu trữ hình ảnh nhạy cảm của T1.

+ Thu giữ của T: 04 thẻ ATM; 01 thẻ bảo hiểm y tế; 02 simcard;

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Nam T về tội “Cuồng đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Nam T, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn

biên tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Nam T có hành vi dùng hình ảnh nhạy cảm của bị hại để nhằm chiếm đoạt số tiền 100.000.000 đồng của chị Nghiêm Tạ Anh T1. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Hành vi của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, trái với đạo đức, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi uy hiếp tinh thần nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Số tiền bị cáo chiếm đoạt là 100.000.000 đồng. Đây là tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo nhân thân chưa tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét yêu cầu của bị hại là có căn cứ, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có ý kiến yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử xem xét.

[5] Về tang vật vụ án:

- 02 điện thoại Iphone T dùng vào phạm tội, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.
- 04 thẻ ATM; 01 thẻ bảo hiểm y tế; 02 simcard không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.
- 01 USB màu đen có chữ “Apacer” lưu trữ hình ảnh nhạy cảm của T1 USB (đã niêm phong) tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 170; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nam T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Nam T 04 (Bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2019.

[2] Tịch thu sung ngân sách : 02 điện thoại di động hiệu Iphone.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Nam T: 04 thẻ ATM; 01 thẻ bảo hiểm y tế; 02 simcard

Tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án 01 USB màu đen có chữ “Apacer” (đã niêm phong).

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 142/PNK ngày 26/7/20149 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Ngọc Tâm**